

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1181/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 08 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kế hoạch định giá đất cụ thể năm 2020
trên địa bàn thành phố Tuy Hòa và huyện Tây Hòa (bổ sung)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về giá đất; số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 sửa đổi, bổ sung các điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thu tiền thuê mặt nước; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất; số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; số 20/2015/TT-BTNMT ngày 27/4/2015 ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật để lập dự toán ngân sách nhà nước phục vụ công tác định giá đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 44/2016/QĐ-UBND ngày 29/8/2016 về việc quy định chi tiết trình tự, thủ tục thực hiện định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Phú Yên; số 50/2016/QĐ-UBND ngày 14/9/2016 về việc ban hành đơn giá sản phẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Phú Yên; số 20/2018/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND ngày 29/8/2016; số 31/2019/QĐ-UBND ngày 23/8/2019 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định chi tiết trình tự, thủ tục thực hiện định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Phú Yên ban hành kèm theo Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND ngày 29/8/2016 của UBND tỉnh; số 154/QĐ-UBND ngày 07/02/2020 về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 trên địa bàn thành phố Tuy Hòa;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường (tại Tờ trình số 444/TTr-STNMT ngày 03/7/2020).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch định giá đất cụ thể năm 2020 trên địa bàn thành phố Tuy Hòa và huyện Tây Hòa (bổ sung), cụ thể như sau:

1. Trường hợp không thuê tổ chức tư vấn thực hiện mà giao các cơ quan Nhà nước thực hiện:

1.1. Trường hợp cần định giá đất cụ thể: 03 dự án

TT	Trường hợp cần định giá đất cụ thể	Địa điểm	Dự kiến diện tích (m ²)	Mục đích định giá đất cụ thể	Thời gian thực hiện
1	Dự án: Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phía Nam Khu dân cư Mai Xuân Thưởng Loại đất: Đất ở và đất nông nghiệp	Phường 5, thành phố Tuy Hòa	2.367,4	Làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất	Quý III/2020
2	Dự án: Gia cố các hầm yếu kết hợp mở các ga và cải tạo KTTT đoạn Vinh – Nha Trang, tuyến đường sắt Đà Nẵng – thành phố Hồ Chí Minh Loại đất: Đất ở và đất nông nghiệp	Phường Phú Thạnh, thành phố Tuy Hòa	4.300		Quý III/2020
3	Dự án: Cải tạo nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 25 Loại đất: Đất ở và đất nông nghiệp	Xã Bình Ngọc, thành phố Tuy Hòa	15.000		Quý III/2020

Lý do không thuê tổ chức tư vấn thực hiện: Dự án có diện tích cần định giá đất cụ thể nhỏ nên việc xác định giá đất sẽ thuận lợi; đồng thời, nhằm rút ngắn thời gian thực hiện, đảm bảo tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng, giao đất thực hiện dự án; tiết kiệm ngân sách Nhà nước.

1.2. Triển khai thực hiện:

UBND thành phố Tuy Hòa thực hiện theo quy định của UBND tỉnh (tại Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND ngày 29/8/2016, Quyết định số 20/2018/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 và Quyết định số 31/2019/QĐ-UBND ngày 23/8/2019).

2. Trường hợp thuê tổ chức tư vấn thực hiện:

2.1. Trường hợp cần định giá đất cụ thể: 01 dự án (*Chi tiết tại Phụ lục số 01 kèm*).

Lý do thuê tổ chức tư vấn thực hiện: Khu đất có giá trị (tính theo giá đất trong Bảng giá đất) từ 20 tỷ đồng trở lên.

2.2. Tổ chức tư vấn: Việc thuê tổ chức tư vấn thực hiện định giá đất phải có đủ các điều kiện hoạt động tư vấn xác định giá đất theo quy định pháp luật.

2.3. Triển khai thực hiện:

- Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện theo quy định tại Điều 8, 9 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND ngày 29/8/2016 của UBND tỉnh;

- Tổng kinh phí thực hiện: 83.894.000 đồng.

Điều 2. Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND thành phố Tuy Hòa có trách nhiệm tổ chức và thực hiện xác định giá đất cụ thể theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND thành phố Tuy Hòa và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này từ ngày ký./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Chí Hiến

Phụ lục số 01

**DANH MỤC DỰ ÁN VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ ĐỊNH GIÁ ĐẤT CỤ THỂ
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TÂY HÒA**

(trường hợp thuê tổ chức tư vấn thực hiện)

(Kèm theo Quyết định số 1181/QĐ-UBND ngày 08/7/2020 của UBND tỉnh)

TT	Dan mục Dự án	Thông tin về Thừa đất/Khu đất cần định giá			Dự kiến thời gian cần thực hiện việc định giá đất	Chi phí trong đơn giá (đồng)	Chi phí ngoài đơn giá - Chi phí kiểm tra, nghiệm thu (đồng)	Tổng kinh phí thực hiện định giá đất (đồng)	Ghi chú
		Địa điểm	Diện tích (m ²)	Thời hạn sử dụng					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(7)+(8)	(10)
I	Tính tiền thuê đất khi Nhà nước cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê (giá trị của Khu đất tính theo giá đất trong Bảng giá đất từ 20 tỷ đồng trở lên)					80.911.000	2.983.000	83.894.000	
1	Dự án:	Xã	590.000	Đến	Quý	80.911.000	2.983.000	83.894.000	

TT	Danh mục Dự án	Thông tin về Thừa đất/Khu đất cần định giá			Dự kiến thời gian cần thực hiện việc định giá đất	Chi phí trong đơn giá (đồng)	Chi phí ngoài đơn giá - Chi phí kiểm tra, nghiệm thu (đồng)	Tổng kinh phí thực hiện định giá đất (đồng)	Ghi chú
		Địa điểm	Diện tích (m ²)	Thời hạn sử dụng					
	Nhà máy điện mặt trời Thịnh Long - AAA Phú Yên của Công ty Cổ phần Điện mặt trời Thịnh Long Phú Yên Loại đất: Đất phi nông nghiệp không phải là đất ở (Đất công trình năng lượng - DNL)	Sơn Thành Đông		ngày 17/8/2018	III/2020				